

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BYT ngày 9 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình sinh đủ 02 con;

b) Phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi;

- c) Cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái;
- d) Phụ nữ, trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số;
- đ) Cộng tác viên dân số.
- e) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nghị quyết.

Điều 2. Quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

1. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ thực hiện sinh đủ 02 con tiến đến đạt và duy trì mức sinh thay thế (đính kèm Phụ lục I).
2. Chính sách kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh (đính kèm Phụ lục II).
3. Chính sách nâng cao chất lượng dân số (đính kèm Phụ lục III).
4. Chính sách hỗ trợ cho Cộng tác viên dân số (đính kèm Phụ lục IV).
5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, huyện, sự nghiệp y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2022. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Y tế (Tổng cục DS-KHHGĐ);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT: HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT: vt

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

Phụ lục I
CHÍNH SÁCH KHEN THƯỞNG, HỖ TRỢ THỰC HIỆN SINH ĐỦ 02
CON TIỀN ĐẾN ĐẠT VÀ DUY TRÌ MỨC SINH THAY THỂ
(Kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

1. Khen thưởng xã, phường, thị trấn

a) Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, thưởng kèm 15.000.000 đồng/xã, phường, thị trấn thực hiện 03 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 con. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng cấp huyện.

b) Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thưởng kèm 25.000.000 đồng/xã, phường, thị trấn thực hiện 05 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 con. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Đối với các xã, phường, thị trấn đăng ký thực hiện mô hình gia đình sinh đủ 02 con năm 2019, 2020, 2021 theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định một số mức hỗ trợ thực hiện chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2019 - 2025, được chuyển tiếp thời gian đăng ký, được công nhận và khen thưởng 03 năm, 05 năm liên tục theo điểm a, b của khoản này.

2. Khen thưởng cá nhân

Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi, theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng huyện.

3. Hỗ trợ phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi

a) Hỗ trợ một lần chi phí khám sàng lọc trước sinh (*siêu âm và xét nghiệm Down, Edward, Patau, Dị tật ống thần kinh, Thalassemia,...*) và sàng lọc sơ sinh (*Thiếu men G6PD, Suy giáp bẩm sinh, Tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh, Đái tháo bẩm sinh, Tim bẩm sinh*) theo giá dịch vụ y tế hiện hành tại các cơ sở y tế công lập cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi, không vi phạm chính sách dân số. Nguồn kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế.

b) Hỗ trợ một lần 1.500.000 đồng tiền viện phí cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi, không vi phạm chính sách dân số. Nguồn kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế./.



Phụ lục II

CHÍNH SÁCH KIỂM SOÁT TÌNH TRẠNG MẤT CÂN BẰNG GIỚI TÍNH KHI SINH

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

1. Khen thưởng tập thể

Xã, phường, thị trấn đạt 100% ấp, khu vực có quy ước nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh được đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố khen thưởng một lần bằng hình thức giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng huyện.

2. Khen thưởng cá nhân

a) Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cho cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái, chấp hành tốt chính sách dân số và nuôi con khỏe, theo quy định Luật Thi đua Khen thưởng. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng huyện.

b) Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái, chấp hành tốt chính sách dân số và nuôi con khỏe, dạy con ngoan, theo quy định Luật Thi đua Khen thưởng. Nguồn kinh phí từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng tỉnh./.



Phụ lục III

CHÍNH SÁCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

1. Hỗ trợ cá nhân

a) Hỗ trợ chi phí khám sàng lọc, chẩn đoán trước sinh cho phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo giá dịch vụ y tế hiện hành tại các cơ sở y tế công lập. Nguồn kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế.

b) Hỗ trợ chi phí khám sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh cho trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo giá dịch vụ y tế hiện hành tại các cơ sở y tế công lập. Nguồn kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế./.



Phụ lục IV

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHO CỘNG TÁC VIÊN DÂN SỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

1. Được trang bị dụng cụ làm việc theo Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của Cộng tác viên dân số, định mức hỗ trợ 500.000 đồng/cộng tác viên; định kỳ 03 năm trang bị 01 lần. Nguồn kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế.

2. Cộng tác viên dân số thực hiện đạt, vượt chỉ tiêu về vận động đối tượng tham gia thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh; người cao tuổi tham gia khám sức khỏe định kỳ. Hình thức khen thưởng là Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố kèm theo tiền thưởng 800.000 đồng/cộng tác viên. Nguồn kinh phí cấp huyện./.